

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH LƯU
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 152/2022/HS-ST
Ngày 24-10-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Sỹ Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Đóa và ông Nguyễn Thế Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Lý - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 10 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu xét xử sơ thẩm công khai, trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 136/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2022; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 156/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2022. Phiên tòa được xét xử theo hình thức trực tuyến. Điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Điểm cầu thành phần: Tại Trại giam Công an tỉnh Nghệ An; hỗ trợ tại điểm cầu Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An: Ông Nguyễn Văn Sơn – Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An đối với bị cáo:

Chu Văn G (tên gọi khác không), sinh năm 1970; nơi sinh: huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố số E, thị trấn X, huyện Q, tỉnh Hà Tĩnh; chỗ ở hiện nay: Thôn V, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 2/12; quốc tịch: Việt nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Chu Kim T (Chu Văn S) (đã chết); con bà Nguyễn Thị M (đã chết); có vợ Đinh Thị C, sinh năm 1968 (đã ly hôn); con có 02 người, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 06/5/1997 bị Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 03 ngày 06/5/1997, chấp hành án xong ngày 19/12/1998; ngày 26/11/1998 bị Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân xử phạt 6 tháng tù về tội “Đánh bạc” tại bản án số 24 và ngày 22/01/1999, bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm xử phạt 06 tháng tù về tội “Đánh bạc” tại Bản án số 05/HSPT, đã được xóa án tích; ngày 29/6/2001 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án số 165/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 10/11/2003. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/6/2022 cho đến nay – có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chu Văn G, sinh năm 1970, có hộ khẩu thường trú tại thị trấn Xuân An, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh nhưng không sinh sống tại địa chỉ đăng ký thường trú mà đến nhà em gái là Chu Thị Thùy, sinh năm 1972; tại thôn Đức Xuân, xã Tiến Thủy, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An để sinh sống và làm nghề đánh cá. Đầu năm 2022, khi Chu Văn G đi đánh cá tại cảng Lạch Quên (khu vực xã Tiến Thủy, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An) thì nhặt được một túi ni lông màu đen. Chu Văn G mở túi ni lông ra kiểm tra thì thấy bên trong có 01 túi ni lông màu trắng chứa 10 gói thuốc nổ hình trụ màu nâu rồi đưa về giấu trong bụi cây trước nhà Chu Thị Thùy mục đích sau này dùng để sử dụng vào việc đánh cá. Đến khoảng 8 giờ ngày 14/6/2022, G lấy túi ni lông chứa thuốc nổ trong bụi cây mang theo để đi đánh cá. Khi G đang đi bộ đến cảng Lạch Quên thuộc khu vực xã Quỳnh Thuận, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An thì bị Công an huyện Quỳnh Lưu phát hiện và bắt quả tang. Sau khi bắt quả tang, lực lượng chức năng xét nghiệm và phát hiện Chu Văn G dương tính với chất ma túy. Chu Văn G khai nhận bản thân là người nghiện, chiều ngày 13/6/2022 khi đi bộ đến khu vực cảng Lạch Quên thuộc xã Quỳnh Thuận, huyện Quỳnh Lưu thấy một người đàn ông không rõ lai lịch địa chỉ đang sử dụng ma túy đá bằng hình thức hút nên G xin hút ma túy đá và được người đàn ông này đồng ý. Sau khi sử dụng ma túy xong G về nhà nghỉ.

Ngày 14/6/2022, Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu mở niêm phong xác định khối lượng vật liệu nổ. Sau khi loại bỏ bao bì 10 gói hình trụ giống nhau, được bọc giấy màu nâu có tổng khối lượng là 2,1 kg.

Kết luận giám định số 230/KL-PC09 (DD2-XN) ngày 16/9/2022 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu vật thu giữ của Chu Văn G gửi tới giám định là thuốc nổ công nghiệp, loại thuốc nổ Amonit - AD1.

Tại phiên tòa bị cáo Chu Văn G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Bản cáo trạng số 194/CT/VKS-P1 ngày 21/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Chu Văn G về tội "*Tàng trữ trái phép vật liệu nổ*" theo quy định tại Khoản 1 Điều 305 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu được phân công thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 1 Điều 305; điểm s Khoản 1, Điều 51; Điều 38 của BLHS. Đề nghị xử phạt Chu Văn G từ 15 đến 18 tháng tù; không áp dụng phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu và giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Nghệ An xử lý 1,89 kg thuốc nổ còn lại thu giữ của Chu Văn G theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Áp dụng Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Chu Văn G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Chu Văn G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời khai tại phiên tòa phù hợp lời khai có trong hồ sơ vụ án đã xác định: Vào khoảng 8 giờ ngày 14/6/2022 khi Chu Văn G đang có hành vi tàng trữ 2,1 kg thuốc nổ để đi đánh cá thì bị bắt quả tang (theo biên bản bắt người phạm tội quả tang được lập vào hồi 8 giờ ngày 14/6/2022). Có đủ căn cứ kết luận Chu Văn G phạm tội "*Tàng trữ trái phép vật liệu nổ*"; tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 305 BLHS như đại diện Viện kiểm sát quy kết là đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án có tính chất nghiêm trọng; Bị cáo Chu Văn G có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; biết rõ vật liệu nổ là mặt hàng nhà nước cấm tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán hoặc chiếm đoạt trái phép nhưng đã tàng trữ để sử dụng vào mục đích đánh cá. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước về vật liệu nổ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn dân cư, thể hiện sự xem thường pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Chu Văn G đã thành khẩn khai báo hành vi mà mình đã thực hiện là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS.

Bị cáo là người có nhân thân xấu đã ba lần bị Tòa án xét xử phạt tù có thời hạn; sau khi chấp hành án phạt tù trở về địa phương đã không tu chí rèn luyện bản thân trở thành công dân tốt mà còn thực hiện hành vi phạm tội chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật. Do đó, cần xét xử nghiêm và áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa mới đủ điều kiện cảm hoá, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

Quá trình bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép vật liệu nổ đối với Chu Văn G, cơ quan chức năng phát hiện G dương tính với chất ma túy nên cơ quan an ninh điều tra công an tỉnh Nghệ An đã gửi văn bản và hồ sơ liên quan cho công an huyện Quỳnh Lưu ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Chu Văn G về hành vi "*Sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định của pháp luật.

Đối với chị Chu Thị Thùy (em gái G) quá trình điều tra G khai sinh sống tại nhà chị Thùy tại thôn Đức Xuân, xã Tiến Thủy, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An nhưng không khai báo tạm trú với chính quyền địa phương. Số thuốc nổ G nhặt được và mang về cất giấu trong bụi cây trước nhà chị Thùy nhưng chị Thùy không biết nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

Đối với người đàn ông cho G cùng sử dụng ma túy nhưng G không biết họ tên, địa chỉ nên chưa đủ căn cứ xử lý.

[3] Về xử lý vật chứng: Đối với 1,89 kg thuốc nổ Amônít-AD1 còn lại thu giữ của bị cáo hiện đang gửi tại kho K70 – Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Nghệ An cần tịch thu và giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Nghệ An xử lý theo thẩm quyền.

[4] Về án phí: Bị cáo Chu Văn G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Khoản 1, Điều 305; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS.

Xử phạt Chu Văn G 15 (Mười lăm) tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép vật liệu nổ*", thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 14/6/2022; không phạt tiền bổ sung đối với bị cáo G.

- Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu và giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Nghệ An xử lý 1,89 kg thuốc nổ Amônít-AD1 theo thẩm quyền (Đặc điểm vật chứng được gửi tại kho K70 – Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Nghệ An theo công văn nhập vật chứng số 177/ANĐT-Đ2 ngày 07/7/2022 của Cơ quan an ninh điều tra công an tỉnh Nghệ An và Quyết định nhập kho vật chứng số 18/QĐ-BHC ngày 06/7/2022 của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Nghệ An; Biên bản giao vật chứng ngày 07/7/2022 giữa Cơ quan ANĐT công an tỉnh Nghệ An với Kho K70 – Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Nghệ An).

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Chu Văn G phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND h.Quỳnh Lưu;
- Cơ quan ANĐT Công an tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan Thi hành án hình sự h.Quỳnh Lưu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp Nghệ An;
- Thi hành án hình sự;
- UBND thị trấn Xn, huyện Q
tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS h. Quỳnh Lưu;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Hồ Sỹ Mạnh

